TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CỬA LÒ – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**
Số: 56 /2017/QĐST-HNGĐ	*Cửa Lò, ngày 18 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 50/2017/TLDT/HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: chị Phạm Thị V, sinh năm 1987.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983.

Đều trú tại: Khối ĐK, phường NT, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Phạm HA, sinh ngày 24/4/2012 cho chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/ tháng cho đến khi cháu HA đủ 18 tuổi trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2017.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết

- Về khoản nợ: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn T thoả thuận không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận chị V chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Cửa Lò theo biên lai số 0001848 ngày 11 tháng 8 năm 2017. Trả lại cho chị V 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*. Anh Nguyễn Văn T phải chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả cóc khoản tiền, hàng thỏng bờn phải thi hành án cũng phải chịu khoản tiền lói của số tiền cũn phải thi hành ỏn theo mức lói suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND Thị xã Cửa Lò;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THA dân sự Cửa Lò;*
- *UBND phường Nghi Thu;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Lĩnh Thái